Phụ lục III

TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU "XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU"

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Hà Nội)

QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH 86/86/2023/NĐ-CP		TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	
Tên tiêu chuẩn	**Khung tiêu chuẩn**	**Chi tiết tiêu chuẩn**	**Thang điểm**
I. THỰC HIỆN TỐT CÁC NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH, TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI ĐƯỢC GIAO	**1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác**	a) Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.	4
		b) Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước; không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông từ nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng), không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn.	4
		c) Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, cơi nới, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị.	2
		d) Không để xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo.	2
		e) Quản lý quy hoạch kiến trúc và đầu tư xây dựng công trình theo các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt, không để xảy ra các vi phạm về trật tự xây dựng trên địa bàn.	1
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	a) Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp…); thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân và góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	2
		b) Có hoạt động hỗ trợ hộ gia đình tham gia phát triển kinh tế.	2
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	a) Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương; Đảm bảo số lượng công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định; không có công dân không hoàn thành nghĩa vụ quân sự.	5
		b) Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh; nâng cao chất lượng xây dựng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ.	3
		Tổng điểm tiêu chuẩn I	**25**

QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH 86/86/2023/NĐ-CP		TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	
II. ĐỜI SỐNG KINH TẾ ỔN ĐỊNH VÀ TỪNG BƯỚC PHÁT TRIỂN	**1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước**	a) 90% trở lên người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	2
		b) Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của Thành phố.	2
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương (quận, huyện, thi xã)	a) Tổ chức phát động và thực hiện tốt cuộc vận động "Ngày vì người nghèo" và các cuộc vận động khác.	2
		b) Không còn hộ nghèo đa chiều hoặc tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn mức bình quân chung của Thành phố.	2
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	a) Hệ thống đường điện trên địa bàn xã, phường an toàn theo quy định 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn sử dụng nguồn điện.	3
		b) Trên 90% tuyến đường đường trên địa bàn, khu nhà ở, khu phố, đường làng, ngõ, xóm, được chiếu sáng.	3
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế, Nhà văn hóa	a) 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt.	2
		b) Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; 90% trở lên người dân tham gia bảo hiểm y tế.	2
		c) Có từ 90% trở lên trường học các cấp trên địa bàn đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2
		Tổng điểm tiêu chuẩn II	**20**
III. ĐỜI SỐNG VĂN HÓA, TINH THẦN LÀNH MẠNH, PHONG PHÚ	**1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm**	a) 90 % trở lên thôn được công nhận danh hiệu "Thôn văn hóa" (đối với xã); 90% trở lên tổ dân phố được công nhận "Tổ dân phố văn hóa" (đối với phường, thị trấn).	2
		b) Có từ 70% trở lên thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu "Thôn, tổ dân phố văn hoá" 3 năm liên tục.	2
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	a) Có Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã; có công viên/điểm sinh hoạt cộng đồng cho người dân; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị sinh hoạt; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	2
		b) 100% thôn có Nhà văn hóa - Khu thể thao đạt chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tổ chức hoạt động hiệu quả; 60% trở lên tổ dân phố có nhà văn hoá, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc địa điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng.	2
		c) Có các giải pháp, mô hình hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hoá, thể thao trên địa bàn.	2

QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH 86/86/2023/NĐ-CP		TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	
III. ĐỜI SỐNG VĂN HÓA, TINH THẦN LÀNH MẠNH, PHONG PHÚ	**3.Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội**	a) 90% đám cưới tổ chức trang trọng, văn minh, tiết kiệm; Bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường, trật tự an toàn và theo quy ước, hương ước địa phương. Không có hiện tượng tảo hôn.	2
		b) 85% trở lên các đám tang thực hiện hoả táng và các quy định về nếp sống văn minh của địa phương, quy ước, hương ước.	2
		c) 80% trở lên các gia đình tham gia đóng góp vào công tác tổ chức lễ hội truyền thống tại địa phương.	2
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	a) Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, bảo vệ và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa	2
		b) Có hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương (nếu có).	2
		Tổng điểm tiêu chuẩn III	**20**
IV. MÔI TRƯỜNG AN TOÀN, THÂN THIỆN, CẢNH QUAN SẠCH ĐẸP	**1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ**	a) 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các quy chuẩn kỹ thuật môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.	2
		b) Có khu vực tập kết rác thải được sắp xếp gọn gàng, đảm bảo vệ sinh. Không có điểm tồn đọng rác, không có hiện tượng đốt chất thải trên địa bàn.	2
		c) Không có cơ sở sản xuất, các hộ kinh doanh đóng trên đại bàn bị xử phạt về vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ.	2
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	a) Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) được thực hiện đảm bảo theo quy định. Quy hoạch nghĩa trang nhân dân đảm bảo quy định về vệ sinh môi trường.	1
		b) Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng.	1
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	a) 95% trở lên hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh.	2
		b) 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.	1
	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	Thực hiện trồng cây xanh, bố trí thùng rác tại các đường phố, khu vui chơi, công sở, trường học, trạm y tế; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.	2
		100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung.	2
		Tổng điểm tiêu chuẩn IV	**15**

QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH 86/86/2023/NĐ-CP		TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	
V. CHẤP HÀNH TỐT CHỦ TRƯƠNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC	**1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước**	a) 100% hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	2
		b) Hàng năm tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội được đánh giá, xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	2
		c) Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ.	2
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	a) Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn.	2
		b) Có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.	3
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	a) 100% thôn, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước.	2
		b) 100% thôn, tổ dân phố có tổ tự quản hoặc tổ hòa giải hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật.	2
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật		5
		Tổng điểm tiêu chuẩn V	**20**
		TỔNG ĐIỂM (I) + (II) +(III) + (IV) + (V) **Đạt từ 95 điểm trở lên được xét tặng danh hiệu "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu"**	**100**

XXX